

Số: /KH-SGDĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Hội thi thiết kế chủ đề dạy học STEM/STEAM, chủ đề dạy học số
cấp thành phố năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn 2546/SGDĐT-GDPT ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế định danh, quản lý, khai thác, chia sẻ học liệu số trên Hệ thống quản lý học liệu số dùng chung của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3363/SGDĐT-GDPT ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học từ năm 2025 - 2026.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) triển khai kế hoạch Hội thi thiết kế chủ đề dạy học STEM/STEAM, chủ đề dạy học số cấp thành phố năm học 2025 - 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm định hướng đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng Chương trình, GDTX, GDPT hiện hành; khuyến khích giáo viên đổi mới, sáng tạo trong dạy học và thực hiện đồng bộ trong mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; gắn liền giáo dục trong nhà trường với thực tiễn cuộc sống; góp phần hình thành năng lực giải quyết vấn đề của học sinh trung học, học viên Giáo dục thường xuyên (gọi chung là học sinh); thúc đẩy phát triển hoạt động giáo dục STEM/STEAM trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Xây dựng kho học liệu số chất lượng cao, có khả năng chia sẻ và sử dụng rộng rãi trên Hệ thống quản lý học liệu số dùng chung của Thành phố Hồ Chí Minh.

II. ĐỐI TƯỢNG

Giáo viên giảng dạy các bộ môn ở các trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THCS, THPT), các cơ sở Giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

III. NỘI DUNG

1. Thiết kế chủ đề dạy học STEM/STEAM

1.1. Đối tượng

Giáo viên giảng dạy các bộ môn ở các trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THCS, THPT, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

1.2. Hình thức

Giáo viên tham dự Hội thi thiết kế 01 kế hoạch bài dạy cho 01 chủ đề dạy học của các môn học thuộc chương trình GDPT hiện hành theo định hướng giáo dục STEM/STEAM. đảm bảo:

- Chủ đề dạy học được chọn theo mục tiêu cần đạt của các môn học thuộc chương trình GDPT 2018;
- Chủ đề dạy học được thực hiện với thời lượng **không quá 02 tiết** dạy;
- Triển khai trực tiếp hoặc trực tuyến.

1.3. Sản phẩm dự thi

Sản phẩm dự thi là 01 kế hoạch bài dạy cho 01 chủ đề dạy học của các môn học thuộc chương trình GDPT hiện hành được thiết kế theo định hướng giáo dục STEM/STEAM, *khuyến khích sử dụng, khai thác học liệu số trên hệ thống quản lý học liệu số dùng chung ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định 791/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.*

Sản phẩm dự thi phải bao gồm:

- Kế hoạch bài dạy chi tiết (xác định vấn đề, thiết kế giải pháp, chế tạo, thử nghiệm, đánh giá).
- Học liệu số hỗ trợ (video, hình ảnh, mô phỏng, bài trình chiếu, phiếu học tập số...).
- Video minh họa quá trình tổ chức hoạt động/sản phẩm của học sinh (nếu có).
- Tài liệu hướng dẫn chi tiết cho giáo viên khác để có thể triển khai.
- Sản phẩm dự thi **chưa đạt giải** bất kỳ Cuộc thi, Hội thi nào do các cơ quan tổ chức phát động trong và ngoài nước.
- Giáo viên dự thi chịu trách nhiệm về nội dung, thông tin trong sản phẩm dự thi.
- Việc khai thác, sử dụng và chia sẻ sản phẩm dự thi thuộc quyền của Ban Tổ chức; sản phẩm dự thi khi nộp sẽ không được trả lại.

Giáo viên cần thể hiện sản phẩm dự thi theo định hướng giáo dục STEM/STEAM thành 05 phần sau:

Phần 1: Phần tổng quan

- Thông tin giới thiệu về giáo viên và đơn vị (**họ tên, năm sinh, giới tính, bộ môn đăng ký dự thi, thâm niên công tác, tên đơn vị, số điện thoại liên lạc cá nhân**).

- Tên và tóm lược nội dung chủ đề dự thi và nêu rõ thuộc môn học nào (**chỉ chọn 01 đơn vị môn học để đăng ký**).

- Vị trí các kiến thức có thể triển khai thực hiện chủ đề đó: lưu ý xác định kiến thức, kỹ năng nền và kiến thức kỹ năng sẽ được hình thành sau chủ đề.

- Nêu phẩm chất năng lực học sinh đạt được sau khi tham gia các hoạt động học tập.

- Nêu thời lượng thực hiện chủ đề.

- Không gian thực hiện: **trong lớp học hay ngoài lớp học**.

- Mục tiêu cần đạt được sau khi thực hiện chủ đề.

Phần 2: Chuẩn bị của giáo viên

- Nêu các nguyên vật liệu, phương tiện, thiết bị cần sử dụng.

- Các thông tin, tư liệu để giáo viên dẫn nhập vào chủ đề, các nội dung cần nghiên cứu, giải quyết.

- Các phương án, kịch bản đề xuất để giáo viên hướng dẫn, tổ chức HS tìm hiểu, nghiên cứu, thực hiện chủ đề.

- Thời lượng chi tiết thực hiện các nội dung chủ đề dạy học.

- Các phương án đánh giá HS theo cá nhân, theo nhóm làm việc.

Phần 3: Kế hoạch dạy học đề xuất

Kế hoạch dạy học thể hiện được tinh thần của phương pháp dạy học tích cực, hướng tới việc giáo viên tổ chức hoạt động học tập cho HS và theo tiến trình gồm các diễn biến chính như sau:

- Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên (GV) tổ chức tình huống thực tiễn và lựa chọn kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp để giao cho HS các nhiệm vụ vừa sức.

- Thực hiện nhiệm vụ: HS sử dụng kiến thức, kỹ năng để tự lực hoạt động giải quyết nhiệm vụ theo cá nhân, cặp đôi hoặc nhóm nhỏ. Hoạt động giải quyết vấn đề có thể được thực hiện cả ở trong lớp học và ngoài lớp học.

- Báo cáo, thảo luận: Sử dụng kỹ thuật được lựa chọn, GV tổ chức cho HS báo cáo và thảo luận.

- Chia sẻ kết nối, mở rộng các kiến thức.

- Kết luận, nhận định: Từ kết quả báo cáo, thảo luận, GV hướng dẫn HS nhận định các kết quả và rút ra kết luận, xác nhận các kiến thức mà HS thu được, tổ chức luyện tập và giao nhiệm vụ tiếp theo.

Phần 4: Hướng dẫn HS

- Nêu các gợi ý, hướng dẫn các công việc HS cần thực hiện.
- Các nội dung HS cần báo cáo, trả lời, luyện tập khi thực hiện chủ đề.
- Các vấn đề gợi ý để HS luyện tập, tìm hiểu mở rộng, nâng cao hoặc nghiên cứu chuyên sâu hơn.

Phần 5: Các phụ lục

- Các thông tin, tư liệu thu thập được.
- Các kết quả, hình ảnh, đoạn phim, sản phẩm thu nhận được khi thực hiện chủ đề (nếu có).
- Bảng kiểm và rubric đánh giá các hoạt động.

1.4. Yêu cầu

Dựa trên nội dung bài dạy môn học theo định hướng giáo dục STEM/STEAM dự định triển khai, có thể đưa ra một tình huống có vấn đề mang tính thực tiễn khiến học sinh (HS) có nhu cầu thực hiện một nhiệm vụ cụ thể để giải quyết vấn đề. Nhiệm vụ học tập phải bao gồm các yêu cầu cụ thể về sản phẩm để hoàn thành được nhiệm vụ HS cần liên hệ và vận dụng kiến thức các môn học thuộc lĩnh vực STEM/STEAM (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Khoa học tự nhiên...). Tình huống đặt ra cần có tiềm năng trong việc khuyến khích HS hoạt động và vận dụng kiến thức của nhiều môn học khác nhau, có tính khả thi về thời gian, phù hợp với năng lực của HS, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và địa phương,... Ngoài ra, các tình huống cũng cần phù hợp với sở trường, đặc điểm của đối tượng HS, tạo ra sự quan tâm, hứng thú của HS thông qua việc thấy được ý nghĩa và lợi ích của giáo dục STEM/STEAM mang lại.

1.4.1. Yêu cầu về Định dạng và Chất lượng Kỹ thuật

Loại Học liệu	Định dạng khuyến nghị	Yêu cầu Kỹ thuật cơ bản
Tài liệu văn bản (Kế hoạch bài dạy, Phiếu học tập)	PDF, DOCX (để dễ chỉnh sửa)	Định dạng thống nhất, rõ ràng, tối ưu hóa dung lượng.
Video (Minh họa tiết dạy, hướng dẫn chế tạo)	MP4, WebM (Full HD 1080p trở lên)	Chất lượng hình ảnh, âm thanh rõ nét. Video phải có phụ đề (nếu cần).

Bài trình chiếu	PPTX, PDF	Tránh dùng font chữ lạ, có thể nhúng trực tiếp lên nền tảng số.
Học liệu Tương tác (Mô phỏng, Trắc nghiệm)	HTML5, SCORM, H5P	Phải chạy được trên trình duyệt web phổ biến, tương thích với thiết bị di động.

1.4.2. Yêu cầu về thông tin mô tả học liệu

Đây là phần **bắt buộc** để HLS có thể được định danh và tìm kiếm trên hệ thống dùng chung (theo Phụ lục Dublin Core trong QĐ 791). Giáo viên cần cung cấp thông tin chi tiết:

Tên học liệu: Rõ ràng, ngắn gọn, bao gồm tên chủ đề STEM và cấp học.

Mô tả: Tóm tắt nội dung bài giảng, mục tiêu, sản phẩm học sinh, và cách thức tổ chức.

Tác giả/Đơn vị: Thông tin chính xác về giáo viên/nhóm tác giả và trường học.

Lĩnh vực/Môn học: Liệt kê các môn học được tích hợp (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ, Tin học...).

Cấp học/Khối lớp: Xác định rõ đối tượng áp dụng.

Từ khóa: Cung cấp các từ khóa liên quan (ví dụ: STEM, Năng lượng tái tạo, Cánh tay robot, Mạch điện tử...).

Ngôn ngữ: Tiếng Việt (hoặc ngôn ngữ khác nếu là bài giảng song ngữ).

1.4.3. Yêu cầu về định danh và tính chia sẻ

Định danh File: File dự thi phải được đặt tên theo quy tắc thống nhất của Ban Tổ chức (ví dụ: [Tên Trường]_[Khối]_[Tên Chủ đề]_BGSTEM).

Khả năng tái sử dụng: Học liệu phải được tổ chức khoa học, tách bạch giữa phần nội dung cốt lõi và phần triển khai tại trường (để giáo viên trường khác dễ dàng tải về, chỉnh sửa và áp dụng tại đơn vị mình).

1.5. Tiêu chí

Giáo viên cần xác định các tiêu chí cụ thể cho bài dự thi sao cho:

- HS huy động kiến thức đã học (với bài dạy STEM/STEAM vận dụng) hoặc khám phá được kiến thức mới (đối với bài dạy STEM/STEAM kiến tạo) có thể đáp ứng các yêu cầu sản phẩm học tập GV đưa ra.

- HS vận dụng kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn để đề xuất được các giải pháp có tính khoa học và khả thi; chế tạo sản phẩm; cải tiến, phát triển sản phẩm.

- Thông qua việc thực hiện các hoạt động thiết kế trong bài dạy, HS có cơ hội phát triển các năng lực chung cốt lõi như tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học được thiết kế theo các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực với các hoạt động học bao hàm các bước của quy trình thiết kế kỹ thuật.

- Mỗi hoạt động học được thiết kế rõ ràng về mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập mà HS phải hoàn thành và cách thức tổ chức hoạt động học tập. Các hoạt động học tập đó có thể được tổ chức cả ở trong và ngoài lớp học (ở trường, ở nhà và cộng đồng).

- Đảm bảo các tiêu chí:

STT	Tiêu chí	Nội dung chính	Tỉ trọng
1	Chất lượng STEM	Tính tích hợp, tính thực tiễn, tính sáng tạo của sản phẩm (theo CV 3089).	40%
2	Tính sư phạm	Mục tiêu, phương pháp, hoạt động rõ ràng, hiệu quả, phát triển năng lực học sinh.	20%
3	Tính sẵn sàng số	Định dạng học liệu số (video, PPT, tài liệu...) chuẩn hóa theo Quyết định 791 (đúng cấu trúc, định danh, metadata, chuẩn kỹ thuật).	30%
4	Tính dùng chung	Khả năng khai thác, tái sử dụng, dễ dàng chia sẻ trên hệ thống chung (theo QĐ 791).	10%
Tổng			100%

1.6. Cơ cấu giải thưởng

Tỉ lệ sản phẩm dự thi đạt giải không vượt quá 60% số lượng sản phẩm đăng ký dự thi (trong đó số giải Nhất không vượt quá 10% tổng số giải, số giải Nhì không vượt quá 20% tổng số giải, số giải Ba không vượt quá 30% tổng số giải).

1.7. Hồ sơ đăng ký dự thi

1.7.1. Hồ sơ đơn vị dự thi

Mỗi trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THCS, THPT), các cơ sở Giáo dục thường xuyên là một đơn vị dự thi.

Mỗi đơn vị dự thi đăng ký không quá 05 sản phẩm.

Mỗi đơn vị dự thi lập danh sách các sản phẩm dự thi của đơn vị gửi về Ban tổ chức hội thi.

Thủ trưởng đơn vị lập danh sách các sản phẩm dự thi của đơn vị và chịu trách nhiệm các sản phẩm dự thi đảm bảo đúng qui định.

1.7.2. Hồ sơ giáo viên dự thi

Mỗi hồ sơ dự thi gồm:

- Chủ đề dạy học hoặc kế hoạch bài dạy (định dạng tập tin MS World hoặc tập tin MS Powerpoint) đặt tên file với cú pháp: [môn dự thi]_[Cấp học]_[Tên Chủ đề]_STEM.

(VD: Congnghe_THCS_Thiết kế mô hình hệ thống điều khiển tự động cho nông trại_STEM);

- Tập tin tài liệu, dữ liệu phục vụ dạy học hoặc phiếu học tập hoặc các tư liệu hình ảnh, (định dạng tập tin MS World hoặc tập tin MS Powerpoint hoặc tập tin ảnh với tổng dung lượng không quá 10MB).

Mỗi GV tham gia tối đa 01 hồ sơ dự thi, mỗi hồ sơ dự thi do 01 cá nhân đăng ký dự thi. Giáo viên cần cung cấp thông tin giới thiệu về GV và đơn vị trong phần tổng quan (cung cấp đầy đủ: họ tên, năm sinh, giới tính, bộ môn đăng ký dự thi, thâm niên công tác, tên đơn vị, số điện thoại liên lạc cá nhân).

1.7.3. Đăng kí dự thi

Thời gian nộp hồ sơ dự thi: từ ngày 15/11/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 29/11/2025 (Ban tổ chức chỉ nhận hồ sơ nộp online).

- Hồ sơ chung của đơn vị: Theo thông báo trên trang thông tin của Sở GDĐT và hướng dẫn sau.

- Hồ sơ dự thi của GV: Theo thông báo trên trang thông tin của Sở GDĐT và hướng dẫn sau.

2. Thiết kế chủ đề dạy học số E-Learning

2.1. Đối tượng dự thi

Đối tượng dự thi là giáo viên đang giảng dạy tại các cơ sở giáo dục thường xuyên bao gồm: trung tâm GDTX, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX), trường có giảng dạy chương trình GDTX, trung tâm ngoại ngữ, tin học.

Giáo viên có thể tham gia dự thi theo hình thức cá nhân hoặc theo nhóm, nhóm dự thi không quá ba giáo viên và phải đang giảng dạy cùng một đơn vị.

Giáo viên/nhóm giáo viên có thể dự thi nhiều sản phẩm, mỗi sản phẩm là một bài thi được chấm độc lập với nhau.

2.2. Sản phẩm dự thi

2.2.1. Sản phẩm bài giảng điện tử dự thi

Bài giảng E-Learning (là sản phẩm được tạo ra từ các phần mềm thiết kế bài giảng E-Learning) hoặc video bài giảng (là bài giảng được giáo viên thiết kế và ghi hình dưới dạng video).

Mỗi sản phẩm kèm theo Kế hoạch bài dạy (giáo án).

2.2.2. Yêu cầu về sản phẩm dự thi

a) Phạm vi và nội dung bài giảng điện tử

Bài giảng triển khai được toàn bộ quá trình (các hoạt động) dạy và học (tối thiểu cho một tiết học) theo Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2021 và Chương trình GDTX cấp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ GDĐT; chương trình và tài liệu dạy học được quy định tại Điều 13 Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT về Ban hành quy chế và tổ chức hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học.

Bài giảng giúp người học tự học, học trực tuyến hoặc sử dụng dạy học kết hợp (giữa tự học, học trực tuyến và dạy học trên lớp); phù hợp với các hướng dẫn của Bộ GDĐT về mục tiêu, yêu cầu, nội dung và phương pháp dạy học của bài học.

b) Cấu trúc cơ bản một bài giảng điện tử gồm

Phần đầu: Phần tổng quan gồm các nội dung sau

- Thông tin giới thiệu về giáo viên/ nhóm giáo viên và đơn vị (họ tên, năm sinh, giới tính, bộ môn đăng ký dự thi, thâm niên công tác, tên đơn vị, số điện thoại liên lạc cá nhân).

- Tên nội dung bài dạy hoặc chủ đề dự thi; nêu rõ môn học hoặc hoạt động giáo dục.

- Nêu thời lượng thực hiện bài dạy/chủ đề.

Phần nội dung: Trình bày bài dạy theo Kế hoạch bài dạy (giáo án).

Phần cuối: Trang thông tin về tài liệu tham khảo, cần ghi rõ nguồn gốc của thông tin tham khảo sử dụng trong bài dự thi. Tài liệu tham khảo không vi phạm bản quyền.

c) Bài giảng cần thể hiện sự sáng tạo của giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ để đạt được một số yêu cầu sau

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Người học có cơ hội được tổng hợp và khuyến khích phát triển các ý tưởng sáng tạo nhằm giải quyết các vấn đề của bài học và thực tiễn.

Đa dạng và hài hòa: Sản phẩm được thiết kế phù hợp với các hình thức học tập khác nhau của người học, thể hiện được các phương pháp tiếp cận khác nhau nhằm tạo ra một lộ trình học tập toàn diện.

Tăng cường tự chủ của người học: Vai trò của người học được xuất hiện xuyên suốt các hoạt động học tập của bài học, là minh chứng rõ ràng về sự trao quyền cho học viên, các em được tôn trọng và tự tin. Phát huy sự dân chủ và bình đẳng của học viên trong mọi quyết định liên quan đến hoạt động bài học.

d) Một số yêu cầu khác

Sản phẩm dự thi chưa đạt giải bất kỳ Cuộc thi, Hội thi nào do các cơ quan tổ chức phát động trong và ngoài nước. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về bài thi của giáo viên dự thi.

Nội dung bài giảng cần được thể hiện súc tích, cô đọng; đảm bảo sự chính xác và khoa học.

Áp dụng phù hợp các kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, hình ảnh, hoạt động tương tác, kiểm tra đánh giá để triển khai các hoạt động dạy học; sử dụng học liệu chính xác, rõ ràng về nguồn gốc.

Đảm bảo tính thẩm mỹ và sự phạm trong thiết kế bố cục, xử lý âm thanh, hình ảnh, màu sắc, hiệu ứng thể hiện sự cuốn hút nhưng không bị phân tán sự chú đối với người học.

Thể hiện được sự hiệu quả thông qua việc đánh giá khả năng đạt được của người học sau khi học bài giảng về các mục tiêu, nội dung và yêu cầu của bài học.

Đối với sản phẩm là bài giảng E-Learning: yêu cầu đóng gói hoàn chỉnh, xuất bản dưới dạng web, bài giảng có thể đọc được trên các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại di động (chuẩn HTML5), khuyến khích áp dụng các chuẩn đóng gói bài giảng (như SCORM, xAPI).

Đối với sản phẩm là video bài giảng, yêu cầu xuất tập tin theo định dạng video phổ biến như: .MOV, .MPEG, .MP4, .MPG, .AVI, .WMV, .MPEGPS, 3GPP, WebM, DNxHR, ProRes, CineForm, HEVC (h265).

2.2.3. Bản quyền sản phẩm dự thi

Giáo viên/nhóm giáo viên dự thi chịu trách nhiệm về nội dung, thông tin trong sản phẩm dự thi.

Việc khai thác, sử dụng và chia sẻ sản phẩm dự thi thuộc quyền của Ban Tổ chức; sản phẩm dự thi khi nộp sẽ không được trả lại.

2.3. Hình thức tổ chức

Giáo viên/ nhóm giáo viên hoặc trung tâm nộp sản phẩm dự thi bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn trên trang thông tin điện tử của Sở GDĐT.

Hồ sơ và sản phẩm dự thi gồm:

a) Sản phẩm là bài giảng E-Learning yêu cầu nộp 3 tập tin:

- Tập tin bài giảng được đặt tên HotenGV_baigiang.zip: Là tập tin nén của thư mục bài giảng đã được xuất file dưới dạng web và đóng gói dưới dạng .zip, dung lượng không quá 300MB.

- Thư mục nguồn thiết kế và các tư liệu để xây dựng bài giảng: được đóng gói dưới dạng (HotenGV_thumucnguồn.zip), dung lượng không quá 500MB.

- Kế hoạch bài dạy (giáo án), với tên tập tin là HotenGV_giaoan.pdf hoặc .doc.

Lưu ý:

- Giáo viên ghi đầy đủ Họ và tên bằng chữ in hoa, không dấu, viết liền cho mục HotenGV.

Ví dụ: NGUYENVANA_baigiang1.zip, NGUYENVANA_thumucnguồn.zip.

- Trường hợp giáo viên dự thi nhiều sản phẩm thì ghi thêm số 1 cho sản phẩm thứ nhất (HotenGV_baigiang1.zip, HotenGV_thumucnguồn1.zip, HotenGV_giaoan1.pdf), số 2 cho sản phẩm thứ hai (HotenGV_baigiang2.zip, HotenGV_thumucnguồn2.zip, HotenGV_giaoan2.pdf).

- Đối với nhóm giáo viên thì ghi tên trưởng nhóm đại diện cho cả nhóm.

b) Sản phẩm là video bài giảng yêu cầu nộp sản phẩm dự thi gồm:

- Kế hoạch bài dạy (giáo án), với tên tập tin là HotenGV_giaoan.pdf hoặc .doc.

- Tập video bài giảng, dung lượng không quá 600MB. Đặt tên video HotenGV_baigiang.* (* là các định dạng video quy định ở mục Yêu cầu sản phẩm dự thi).

IV. KINH PHÍ – KHEN THƯỞNG

1. Kinh phí

Kinh phí tổ chức: theo qui định (Nghị quyết Hội đồng nhân dân quy định về nội dung chi, mức chi thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

Kinh phí khen thưởng: các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Khen thưởng

Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT cho GV đạt giải Nhất, Nhì, Ba.

Kỷ niệm chương, hiện vật (từ nguồn kinh phí xã hội hóa – nếu có).

Khen thưởng Hội thi không áp dụng theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X, kỳ họp thứ hai mươi về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định một số chính sách khuyến khích giáo viên, học sinh, học viên đoạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và giáo viên có thành tích đào tạo, bồi dưỡng các học sinh, học viên đoạt các giải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục Phổ thông

Tham mưu Kế hoạch hội thi thiết kế chủ đề dạy học STEM/STEAM, chủ đề dạy học số cấp thành phố năm học 2025 - 2026.

Tham mưu công tác tổ chức, tập huấn, triển khai, lập danh sách dự án và GV dự thi, danh sách Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức, Ban thư ký, Ban chấm thi, xử lý kết quả Hội thi.

Trình Giám đốc Sở phê duyệt và công bố kết quả, báo cáo tổng kết hội thi.

2. Phòng Giáo dục Thường xuyên – Nghề nghiệp và Đại học

Phối hợp tham mưu Kế hoạch tổ chức Hội thi, và triển khai đến các cơ sở Giáo dục thường xuyên.

Phối hợp thực hiện công tác tham mưu ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban chấm thi và xử lý kết quả Hội thi đối với Giáo dục thường xuyên.

3. Văn Phòng Sở

Phối hợp phòng Giáo dục Phổ thông tổ chức hội thi, chuẩn bị kinh phí tổ chức hội thi, văn phòng phẩm, ấn phẩm tổ chức hội thi.

4. Phòng Tổ chức Cán bộ

Tham mưu Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban Thư ký và Ban chấm thi của hội thi.

5. Các đơn vị dự thi

Hiệu trưởng các đơn vị phổ biến rộng rãi thông tin cuộc thi đến các GV tại đơn vị, tổ chức cho GV thực hiện các chủ đề giáo dục STEM/STEAM và xây dựng hồ sơ dự thi cho đơn vị.

Các đơn vị đăng ký dự thi đảm bảo đúng đối tượng dự thi, thông tin GV chính xác, thực hiện nghiêm túc, trung thực, khách quan và đúng thời hạn đăng ký; kiểm soát và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các hồ sơ dự thi.

Các đơn vị có thành viên tham gia Ban chấm thi: đảm bảo cử đúng thành phần theo điều động của Sở GDĐT, trong trường hợp thay đổi nhân sự, lãnh đạo đơn vị gửi văn bản đề nghị về Ban chỉ đạo hội thi.

6. Tiến độ thực hiện

- Tháng 8 năm 2025: Tập huấn, triển khai các nội dung chuyên môn.
- Tháng 9 năm 2025: Dự thảo và trình Kế hoạch tổ chức Hội thi.
- Tháng 10 - 11 năm 2025: Trình Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, các Ban tổ chức thi, công tác chuẩn bị tổ chức Hội thi.
- Tháng 12 năm 2025: Chấm thi và trình kết quả Hội thi.
- Tháng 01 năm 2026: Công bố kết quả Hội thi.

Đề nghị lãnh đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện theo hướng dẫn của kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần thông tin kịp thời về Phòng Giáo dục Phổ thông, Sở GDĐT (Ông Trần Thanh Phong, điện thoại 0902635622) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phòng thuộc Sở (để phối hợp);
- Các trường THCS, THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THCS, THPT), các cơ sở Giáo dục thường xuyên (để thực hiện);
- Ủy ban nhân dân các phường/xã/đặc khu (để phối hợp);
- Lưu: VT, GDTXNNĐH, GDPT(Phong).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bảo Quốc